

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **142/2025/HNGĐ-ST**
Ngày: 30-5-2025
V/v tranh chấp về xác định cha cho
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

mặt- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

Bà Huỳnh Thị Kim Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc “*Tranh chấp về xác định cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2025/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đào Đình Duy T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: A (số cũ B), khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Hoàng Thủy D**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: D, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Gia H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: E, khu phố F, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự có đơn xin xét xử vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và đơn xin vắng mặt, nguyên đơn ông Đào Đình Duy T trình bày:

Cuối năm 2021, ông và bà Nguyễn Hoàng Thủy D có mối quan hệ tình cảm đến đầu tháng 10/2022 thì chia tay. Sau khi ông và bà D chia tay, bà D đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Gia H vào ngày 10/01/2023. Ngày 30/6/2023, bà D sinh cháu Nguyễn Hoàng Kim N tại Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai và được cấp

Giấy khai sinh số 495/2023 ngày 23/8/2023, trên giấy khai sinh có thể hiện tên người cha là Nguyễn Gia H.

Ngày 19/4/2024, bà D và ông H ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 564/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Vì cháu N sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà D với ông H nên theo quy định cháu N được xác định là con chung của bà D và ông H. Tuy nhiên thực tế cháu N là con chung của ông và bà D. Trong khoảng thời gian ông và bà D có quan hệ tình cảm đến khi chia tay, bà D không biết bản thân đã mang thai con của ông nên khi bà D có quan hệ tình cảm với ông H, bà D nghĩ đó là con của ông H. Sau này khi biết cháu N là con của ông nhưng vì đã đăng ký kết hôn với ông H nên bà D không thể liên lạc lại với ông. Tháng 05/2024, ông và bà D liên lạc lại với nhau thì ông mới biết cháu N là con chung của ông với bà D. Ông và bà D đã đăng ký kết hôn ngày 17/10/2024, sống chung với nhau từ thời điểm đó cho đến nay.

Để có căn cứ chứng minh mối quan hệ cha con trên thực tế, ông và cháu N đã thực hiện xét nghiệm ADN. Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 0824BT/24/DNA ngày 16/9/2024 của Chi nhánh Viện Công Nghệ ADN và Phân Tích Di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông và cháu N có quan hệ huyết thống cha - con (con gái).

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giải quyết xác định ông là Đào Đình Duy T (sinh năm 1993; căn cước công dân số: 075093015617 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/9/2022; địa chỉ: A (số cũ B), khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) là cha đẻ của cháu Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 30/6/2023 (theo Giấy chứng sinh số: 23/009203/01/01 ngày 30/6/2023 của Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai).

Do bận công việc nên ông xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết, xét xử của Tòa án.

- *Tại bản tự khai, đơn xin vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Hoàng Thủy D trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Gia H có quan hệ hôn nhân hợp pháp được Ủy ban nhân dân phường Tân Biên cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/01/2023. Ngày 19/4/2024, bà và ông H đã được Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 564/2024/QĐST-HNGĐ.

Về mối quan hệ tình cảm với ông Đào Đình Duy T: Bà và ông T phát sinh tình cảm từ cuối năm 2021 đến tháng 09/2022 thì chia tay. Sau khi chia tay với ông T thì bà có mối quan hệ tình cảm với ông H. Khi biết mình có thai, bà cũng xác định cái thai là con của ông T nhưng do không thể liên lạc được với ông T nên bà vẫn để cháu N là con chung giữa bà với ông H.

Từ thời điểm bà với ông H có mối quan hệ tình cảm đến khi đăng ký kết hôn ngày 10/01/2023 là 03 tháng, nhưng bà đã mang thai được hơn 04 tháng nên ông H cũng biết cái thai bà đang mang không phải là con của ông H. Bà cũng thừa nhận với ông H cái thai bà đang mang không phải là con của ông H nên sau

khi đăng ký kết hôn được 02 tháng thì bà nộp đơn ly hôn nhưng đến ngày 19/4/2024 giữa bà với ông H mới hoàn tất thủ tục ly hôn. Bà và ông H sống ly thân với nhau từ tháng 03/2023. Ngày 30/6/2023, bà sinh cháu N tại Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai (theo Giấy chứng sinh số: 23/009203/01/01 ngày 30/6/2023), cháu N được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa bà với ông H nên ông H đứng tên cha trong Giấy khai sinh của cháu N (Giấy khai sinh số 495/2023 ngày 23/8/2023).

Tháng 05/2024, bà và ông T liên lạc lại với nhau và ông T biết cháu N là con đẻ của ông T. Ngày 17/10/2024, bà và ông T đã đăng ký kết hôn và sống chung với nhau từ thời điểm đó cho đến nay, cùng nhau chăm sóc con chung là cháu N.

Để có căn cứ chứng minh mối quan hệ cha con trên thực tế, ông T và cháu N đã thực hiện xét nghiệm ADN. Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 0824BT/24/DNA ngày 16/9/2024 của Chi nhánh Viện Công Nghệ ADN và Phân Tích Di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông T và cháu N có quan hệ huyết thống cha - con (con gái).

Để đảm bảo quyền lợi của cháu N và nghĩa vụ của ông T đối với cháu N, bà đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xác định ông Đào Đình Duy T là cha đẻ của cháu Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 30/6/2023 (theo Giấy chứng sinh số: 23/009203/01/01 ngày 30/6/2023 của Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai).

Do bận công việc nên bà xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết, xét xử của Tòa án.

- Tại bản tự khai, đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Gia H trình bày:

Tháng 09/2022, ông và bà Nguyễn Hoàng Thủy D có mối quan hệ tình cảm đến tháng 11/2022 bà D thông báo với ông về việc bà D có thai. Ngày 10/01/2023, ông và bà D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Biên và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn.

Quá trình chung sống, ông và bà D phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và bà D thừa nhận cái thai bà D đang mang không phải là con của ông mà là con của ông T, nhưng vì vẫn còn tình cảm với bà D nên đến tháng 04/2024 ông và bà D mới hoàn tất thủ tục ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 564/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Khi ly hôn, ông và bà D thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Kim N cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng và ông không cấp dưỡng nuôi cháu N.

Vì cháu N sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa ông và bà D (ngày 30/6/2023) nên ông đứng tên người cha trong Giấy khai sinh của cháu N, nhưng thực tế cháu N là con của ông T với bà D. Ông đã được tiếp cận Kết quả xét nghiệm ADN và không có ý kiến gì đối với kết quả này.

Ông đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, xác định ông T là cha đẻ của cháu N.

Do bận công việc nên ông xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết,

xét xử của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của ông Đào Đình Duy T có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, xác định ông T là cha đẻ của cháu gái Nguyễn Hoàng Kim N do bà Nguyễn Hoàng Thủy D sinh ra.

Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết và tư cách đương sự: Ông Đào Đình Duy T yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 30/6/2023; bà Nguyễn Hoàng Thủy D cư trú tại địa chỉ D, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về xác định cha cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định ông Đào Đình Duy T là nguyên đơn; bà Nguyễn Hoàng Thủy D là bị đơn; ông Nguyễn Gia H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đào Đình Duy T, bị đơn bà Nguyễn Hoàng Thủy D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Gia H vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Bà Nguyễn Hoàng Thủy D và ông Nguyễn Gia H kết hôn ngày 10/01/2023. Quá trình chung sống, bà D và ông H phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân từ tháng 03/2023, đã được giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 564/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Ngày 30/6/2023, bà D sinh cháu Nguyễn Hoàng Kim N (theo Giấy chứng sinh số: 23/009203/01/01 ngày 30/6/2023 của Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai). Tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con

chung của vợ chồng”. Như vậy, thời điểm cháu N sinh ra (ngày 30/6/2023) là trong thời kỳ hôn nhân giữa bà D với ông H.

[3.2] Tại khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình”. Nguyên đơn ông Đào Đình Duy T căn cứ vào Kết quả xét nghiệm ADN số 0824BT/24/DNA ngày 16/9/2024 của Chi nhánh Viện Công Nghệ ADN và Phân Tích Di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Người có mẫu ghi tên Đào Đình Duy T có cùng quan hệ huyết thống cha - con với người có mẫu ghi tên Nguyễn Hoàng Kim N, độ tin cậy > 99,9999% để xác định cháu Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 30/6/2023 (theo Giấy chứng sinh số: 23/009203/01/01 ngày 30/6/2023 của Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai) là con đẻ của ông T. Do cháu N được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa bà D và ông H nên ông H đứng tên người cha trên Giấy khai sinh số: 495/2023 của cháu N. Lời trình bày của ông T và các tài liệu, chứng cứ do ông T cung cấp được bà D, ông H thừa nhận nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.3] Từ những đánh giá trên, căn cứ vào kết quả giám định, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Đình Duy T, cần xác định ông Đào Đình Duy T, sinh năm 1993; căn cước công dân số: 075093015617 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/9/2022; địa chỉ: A (số cũ B), khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là cha đẻ của cháu Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 30/6/2023 (theo Giấy chứng sinh số: 23/009203/01/01 ngày 30/6/2023 của Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai) là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình thì các đương sự trong vụ án không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Đình Duy T: Xác định ông Đào Đình Duy T, sinh năm 1993; căn cước công dân số: 075093015617 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/9/2022; địa chỉ: A (số cũ B), khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là cha đẻ của cháu Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 30/6/2023 (theo Giấy chứng sinh số: 23/009203/01/01 ngày 30/6/2023 của Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai).

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký khai sinh và các giấy tờ khác có liên quan đến nhân thân của cháu Nguyễn Hoàng Kim N theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

THẨM

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Kim Thoa